

HƯỚNG DẪN
tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng

Căn cứ Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về Thi hành Điều lệ Đảng; Hướng dẫn số 01-HD/TW, ngày 28/9/2021 của Ban Bí thư về một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng; Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW, ngày 18/01/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về nghiệp vụ công tác đảng viên, Ban Thường Tỉnh ủy hướng dẫn một số nội dung về việc tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng.

I- ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN

1. Đối tượng tặng Huy hiệu Đảng

1.1. Tặng Huy hiệu Đảng đúng thời gian theo quy định

Đảng viên có đủ 30, 40, 45, 50, 55, 60, 65, 70, 75, 80, 85, 90 năm tuổi Đảng được xét tặng Huy hiệu Đảng.

1.2. Tặng sớm Huy hiệu Đảng

Đảng viên nếu sức khỏe yếu, bị bệnh nặng được xét tặng Huy hiệu Đảng sớm trước thời gian quy định: (1) Không quá 12 tháng đối với Huy hiệu 30, 40, 45, 50, 55, 60, 65 tuổi Đảng; (2) Không quá 24 tháng đối với Huy hiệu 70, 75, 80, 85, 90 năm tuổi Đảng.

2. Truy tặng, truy tặng sớm Huy hiệu Đảng

2.1. Truy tặng Huy hiệu Đảng

Đảng viên đã từ trần mà lúc còn sống nếu có đủ 30, 40, 45, 50, 55, 60, 65, 70, 75, 80, 85, 90 năm tuổi Đảng thì được truy tặng Huy hiệu Đảng.

2.2. Truy tặng sớm Huy hiệu Đảng

Đảng viên đã từ trần kể từ ngày Hướng dẫn số 01-HD/TW, ngày 28/9/2021 của Ban Bí thư về một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng có hiệu lực thi hành thì được xét truy tặng Huy hiệu Đảng sớm không quá 12 tháng so với thời gian quy định.

3. Tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên sau thời gian bị kỷ luật

Tại thời điểm xét tặng Huy hiệu Đảng, nếu đảng viên bị kỷ luật về Đảng thì chưa được xét tặng Huy hiệu Đảng. Khi đã hết thời gian thi hành kỷ luật Đảng theo quy định: Sau 6 tháng (*đối với kỷ luật khiển trách*), 9 tháng (*đối với kỷ luật cảnh cáo*), 1 năm (*đối với kỷ luật cách chức*), nếu sửa chữa tốt khuyết điểm, được chi bộ công nhận và được các cấp ủy, tổ chức đảng đề nghị thì được xét tặng Huy hiệu Đảng (*điểm c, mục 27.3.1, điều 34, Quy định 24-QĐ/TW*).

4. Tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên đang trong thời gian chuyển sinh hoạt Đảng

4.1. Đảng viên đã có đủ tiêu chuẩn xét tặng Huy hiệu Đảng nhưng chuyển sinh hoạt Đảng chính thức đến đảng bộ khác trong hoặc ngoài Đảng bộ tỉnh, thì tổ chức đảng nơi đảng viên chuyển đi đề nghị xét tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên trước khi làm thủ tục chuyển sinh hoạt Đảng; sau khi đảng viên chuyển sinh hoạt Đảng, cấp ủy, tổ chức đảng nơi chuyển đến tổ chức lễ trao tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên.

Trường hợp đảng viên từ trần trong khi đã làm thủ tục chuyển sinh hoạt Đảng chính thức nhưng chưa nộp hồ sơ về tổ chức đảng nơi chuyển đến trong vòng 3 tháng (*có lý do chính đáng*), có đủ điều kiện, tiêu chuẩn như mục 2 (*truy tặng, truy tặng sớm Huy hiệu Đảng*), phần I, Hướng dẫn này thì tổ chức cơ sở đảng nơi chuyển đi làm hồ sơ đề nghị truy tặng hoặc truy tặng sớm Huy hiệu Đảng cho đảng viên.

4.2. Đảng viên được chuyển sinh hoạt Đảng tạm thời đến chi bộ khác, nếu đủ điều kiện, tiêu chuẩn xét tặng Huy hiệu Đảng, thì làm tờ khai đề nghị tặng Huy hiệu Đảng, báo cáo với chi bộ nơi sinh hoạt Đảng tạm thời ghi ý kiến nhận xét vào tờ khai, sau đó báo cáo với chi bộ nơi sinh hoạt chính thức để xét đề nghị tặng Huy hiệu Đảng.

II- QUY TRÌNH, THỦ TỤC TẶNG HUY HIỆU ĐẢNG

1. Đối với đảng viên

1.1. Đảng viên có đủ 30, 40, 45, 50, 55, 60, 65, 70, 75, 80, 85, 90 năm tuổi Đảng được xét tặng Huy hiệu Đảng và đảm bảo tiêu chuẩn tại Điểm 27.3.1, Quy định số 24-QĐ/TW và Điểm 18, Hướng dẫn 01-HD/TW; tại điểm a, mục 1.1, phần III, Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW (*được cụ thể hóa trong mục 1, phần I, Hướng dẫn này*) làm tờ khai (*theo Mẫu 6A-HHĐ, ban hành kèm theo Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW- phụ lục số 1 kèm theo Hướng dẫn này*) báo cáo chi bộ; (2) Trường hợp đảng viên tuổi cao, sức yếu, bệnh nặng không thể tự viết đơn, tờ khai thì người thân (*vợ hoặc chồng, con đẻ, anh chị em ruột...*) trong gia đình làm đơn, tờ khai (*theo mẫu 7A-HHĐ/ĐN, phụ lục số 3 kèm theo Hướng dẫn này*) và cung

cấp các giấy tờ liên quan (*nếu có*) đề nghị chi bộ xem xét đề nghị cấp ủy cấp trên tặng Huy hiệu Đảng sớm.

1.2. Đối với đảng viên từ trần: (1) Người thân trong gia đình làm tờ khai đề nghị truy tặng Huy hiệu Đảng (*theo Mẫu 6B-HHĐ, ban hành kèm theo Hướng dẫn số 12-HĐ/BTCTW- phụ lục số 2 kèm theo Hướng dẫn này*); (2) Đơn đề nghị xét truy tặng Huy hiệu Đảng sớm (*theo Mẫu 7B-HHĐ/ĐN, phụ lục số 4 ban hành kèm theo Hướng dẫn này*); (3) Cung cấp các tài liệu, giấy tờ liên quan có ghi ngày kết nạp vào Đảng (*thẻ đảng viên, bản trích lục hoặc bản sao giấy chứng tử của cơ quan có thẩm quyền*) đề nghị chi bộ nơi đảng viên sinh hoạt Đảng chính thức trước khi từ trần xét truy tặng Huy hiệu Đảng, truy tặng Huy hiệu Đảng sớm.

1.3. Đảng viên bị mất, hỏng, sai lệch thông tin trong thẻ đảng viên so với lý lịch đảng viên thì phải làm lại thẻ đảng viên trước khi đề nghị tặng Huy hiệu Đảng (*nếu đảng viên bị bệnh nặng, đề nghị tặng trước thời hạn có thể xem xét, do ban thường vụ huyện ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc tỉnh đề nghị*); nếu tự ý hủy thẻ phải xử lý theo quy định.

2. Đối với chi bộ (*chi bộ cơ sở và chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở*), đảng ủy bộ phận

2.1. Chi ủy hoặc chi bộ (*đối với chi bộ không có chi ủy*): (1) Rà soát danh sách, thông báo, hướng dẫn đảng viên viết tờ khai, đơn của đại diện gia đình đảng viên tuổi cao, bệnh nặng; (2) Xác minh, đối chiếu thông tin (*trong hồ sơ đảng viên đối với chi bộ cơ sở có quản lý hồ sơ đảng viên*), xem xét nếu đủ điều kiện thì ký xác nhận vào tờ khai; (3) Lập danh sách, báo cáo cấp ủy cấp trên đề nghị xét tặng Huy hiệu Đảng, tặng Huy hiệu Đảng sớm hoặc cấp lại Huy hiệu Đảng.

2.2. Nếu chi bộ có đảng viên từ trần: (1) Chi ủy, chi bộ thông báo, phối hợp với người thân trong gia đình đảng viên, hướng dẫn viết đơn, tờ khai; (2) Xác minh các tài liệu, giấy tờ có ghi ngày ban hành quyết định kết nạp (*nếu có*), ngày kết nạp vào Đảng, bản trích lục hoặc bản sao giấy chứng tử của cơ quan có thẩm quyền do gia đình cung cấp (*nếu có*), nếu đủ điều kiện thì làm hồ sơ đề nghị cấp ủy cấp trên xét truy tặng Huy hiệu Đảng, truy tặng Huy hiệu Đảng sớm; (3) Trích nghị quyết của chi bộ (*Mẫu 8A-HHĐ/ĐN, phụ lục số 5 ban hành kèm theo Hướng dẫn này*) đề nghị tặng Huy hiệu Đảng, tặng Huy hiệu Đảng sớm, truy tặng Huy hiệu Đảng hoặc truy tặng Huy hiệu Đảng sớm báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp.

2.3. Nơi lập đảng bộ bộ phận thì đảng ủy bộ phận thẩm định hồ sơ đề nghị của chi bộ về tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng, báo cáo đảng ủy cơ sở.

2.4. Đối với chi bộ cơ sở, sau khi có quyết định tặng Huy hiệu Đảng của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, tổ chức lễ trao tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên theo quy định và ghi vào sổ theo dõi tặng Huy hiệu Đảng của chi bộ.

3. Đối với đảng ủy cơ sở

3.1. Xét đề nghị của chi bộ, đảng ủy bộ phận (nếu có) xác minh, đối chiếu thông tin trong hồ sơ đảng viên như: họ tên; ngày, tháng, năm sinh; ngày cấp có thẩm quyền ban hành quyết định kết nạp đảng viên (trường hợp không có quyết định kết nạp hoặc không lưu giữ được quyết định kết nạp thì lấy ngày vào Đảng ghi trong lý lịch đảng viên, thẻ đảng viên); ngày chính thức, quê quán, số thẻ đảng viên, quá trình sinh hoạt Đảng (chú ý trừ thời gian không tham gia sinh hoạt Đảng); ngày kết nạp lại (nếu có). Đối với đảng viên tuổi cao, sức khỏe yếu, bệnh nặng, đảng viên từ trần nếu xét thấy cần thiết thì phối hợp với chi bộ, xác minh các giấy tờ liên quan do gia đình đảng viên cung cấp.

3.2. Trích nghị quyết của đảng ủy cơ sở (Mẫu 8B-HHĐ/ĐN, phụ lục số 6 ban hành kèm theo Hướng dẫn này); lập danh sách (theo Mẫu 4-HHĐ danh sách đảng viên đề nghị tặng Huy hiệu Đảng; Mẫu 4A-HHĐ danh sách đảng viên đề nghị cấp lại Huy hiệu Đảng; Mẫu 4B-HHĐ Danh sách đảng viên đề nghị truy tặng Huy hiệu Đảng, ban hành kèm theo Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW - phụ lục số 7,8,9 ban hành kèm theo Hướng dẫn này) báo cáo ban thường vụ huyện, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh (qua ban tổ chức của cấp ủy) và kèm theo hồ sơ đề nghị đảng viên đủ điều kiện, tiêu chuẩn xét tặng Huy hiệu Đảng, tặng Huy hiệu Đảng sớm, truy tặng Huy hiệu Đảng, truy tặng Huy hiệu Đảng sớm. Rà soát danh sách đảng viên theo mục 3.1.5, phần III, Hướng dẫn này báo cáo trình ban thường vụ cấp ủy trực thuộc Tỉnh.

3.3. Tổ chức lễ trao tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên sau khi có quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo quy định và ghi vào sổ theo dõi tặng Huy hiệu Đảng của đảng bộ. Chủ động mời đại diện cấp ủy cấp trên dự và trao tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên.

4. Đối với các huyện, thành ủy và đảng ủy trực thuộc tỉnh

4.1. Ban tổ chức các huyện, thành ủy và đảng ủy trực thuộc tỉnh tiếp nhận hồ sơ đề nghị tặng Huy hiệu Đảng của cấp ủy cơ sở; thẩm định những trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn, báo cáo ban thường vụ cấp ủy danh sách đề nghị tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng. Trường hợp đề nghị tặng Huy hiệu Đảng sớm, truy tặng Huy hiệu Đảng và truy tặng Huy hiệu Đảng sớm, cần xác minh thông tin trong báo cáo từ hồ sơ của cấp ủy cơ sở bảo đảm đủ điều kiện, tiêu chuẩn trước khi trình ban thường vụ cấp ủy xem xét. Tổng hợp đối tượng đảng viên theo mục 3.1.5, phần III, Hướng dẫn này báo cáo ban thường vụ cấp ủy.

4.2. Ban Thường vụ các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh xét, biểu quyết danh sách và đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét quyết định tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng.

- Sau khi có quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, chỉ đạo ban tổ chức cấp ủy ghi vào sổ theo dõi tặng Huy hiệu Đảng của đảng bộ, giao Huy hiệu Đảng, các tặng phẩm, khung lồng giấy chứng nhận, quyết định chung, quyết định cá nhân kèm theo cho cấp ủy cơ sở để tổ chức lễ trao tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên.

- Phân công cấp ủy viên hoặc ủy viên ban thường vụ phụ trách dự và trao tặng Huy hiệu Đảng khi cấp ủy cơ sở tổ chức lễ trao tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên.

- Ban Thường vụ các huyện, thành ủy và đảng ủy trực thuộc tỉnh căn cứ tình hình thực tế và điều kiện cụ thể, có thể tổ chức lễ trao tặng Huy hiệu Đảng chung trong toàn đảng bộ hoặc quyết định việc tổ chức lễ trao tặng Huy hiệu Đảng cho đối tượng đảng viên tại mục 3.1.5, phần III, Hướng dẫn này.

5. Ban Tổ chức Tỉnh ủy

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện công tác trao tặng Huy hiệu Đảng của các đảng bộ trực thuộc tỉnh.

- Thẩm định danh sách đề nghị xét tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng của các ban thường vụ cấp ủy trực thuộc tỉnh, nếu đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lập danh sách (*kèm theo quyết định chung toàn Đảng bộ tỉnh*) báo cáo trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Văn phòng Tỉnh ủy*) xét, quyết định tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên.

- Sau khi có quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy in ấn quyết định cá nhân đảng viên, khung treo, giấy chứng nhận Huy hiệu Đảng, cấp kinh phí, kịp thời phục vụ công tác trao tặng.

- Tổng hợp báo cáo Ban Tổ chức Trung ương theo quy định.

III- TUỔI ĐẢNG CỦA ĐẢNG VIÊN, THỜI GIAN VÀ LỄ TRAO TẶNG HUY HIỆU ĐẢNG

1. Thời gian trao tặng Huy hiệu Đảng

Toàn Đảng bộ tỉnh thống nhất tổ chức trao tặng Huy hiệu Đảng kịp thời vào dịp kỷ niệm các ngày lễ 03/02, 19/5, 02/9, 07/11 và các dịp kỷ niệm quan trọng khác tại tổ chức cơ sở đảng. Trường hợp đặc biệt Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định (*theo điểm 18.4, Hướng dẫn số 01-HD/BTCTW*), các đợt tặng Huy hiệu Đảng được quy định cụ thể như sau:

- Đợt 03/02: Các đồng chí đảng viên có ngày ban hành quyết định hoặc ngày kết nạp vào Đảng tính từ ngày 01 tháng 12 năm trước liền kề đến hết tháng hai của năm thực hiện.

- Đợt 19/5: Các đồng chí đảng viên có ngày ban hành quyết định hoặc ngày kết nạp vào Đảng tính từ ngày 01 tháng 3 đến hết tháng 5 hằng năm.

- Đợt 02/9: Các đồng chí đảng viên có ngày ban hành quyết định hoặc ngày kết nạp vào Đảng tính từ ngày 01 tháng 6 đến hết tháng 9 hằng năm.

- Đợt 07/11: Các đồng chí đảng viên có ngày ban hành quyết định hoặc ngày kết nạp vào Đảng tính từ ngày 01 tháng 10 đến hết tháng 11 hằng năm.

Danh sách, hồ sơ tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng mỗi đợt, ban thường vụ cấp ủy trực thuộc tỉnh gửi về Ban Tổ chức Tỉnh ủy trước 30 ngày làm việc (*sau thời gian trên, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét quyết định tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng vào đợt sau liền kề nếu có đủ tiêu chuẩn, điều kiện và hồ sơ đề nghị của cấp ủy có thẩm quyền theo quy định*).

2. Tuổi Đảng của đảng viên

2.1. Tuổi Đảng của đảng viên được tính từ ngày cấp ủy có thẩm quyền ký quyết định kết nạp đảng viên, nếu không có quyết định kết nạp hoặc không còn lưu giữ được quyết định kết nạp thì lấy ngày vào Đảng ghi trong lý lịch đảng viên, thẻ đảng viên. Trường hợp người đã ra khỏi Đảng mà trước đó đã được xác nhận tuổi Đảng thì không được tính lại tuổi Đảng (*theo tiết 5.3, mục 5, Hướng dẫn 01-HD/TW*).

- Đối với những người bị đưa ra khỏi Đảng đã được cấp có thẩm quyền thẩm tra, xác minh, kết luận là bị oan, sai và từ khi đưa ra khỏi Đảng đến nay không vi phạm tư cách đảng viên được khôi phục quyền đảng viên thì tuổi Đảng được tính liên tục.

- Đảng viên được kết nạp lại phải làm bản kê khai về tuổi đảng của mình, báo cáo chi bộ; chi bộ thẩm tra, báo cáo đảng ủy cơ sở; đảng ủy cơ sở thẩm định, báo cáo cấp ủy cấp trên trực tiếp. Ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, ra quyết định tính lại tuổi đảng cho đảng viên (*việc tính lại tuổi đảng đối với đảng viên bị khai trừ có thời hạn theo quy định của Điều lệ Đảng khóa II, thời gian mất liên lạc với tổ chức đảng và thời gian gián đoạn do chuyển sinh hoạt đảng thực hiện theo tiết 5.3, mục 5, Hướng dẫn 01-HD/TW*).

2.2. Người được kết nạp lại vào Đảng được công nhận chính thức thì tuổi Đảng tính từ ngày cấp ủy có thẩm quyền ban hành quyết định kết nạp vào Đảng lần 1, trừ thời gian ra khỏi Đảng và thời gian không tham gia sinh hoạt Đảng quy định tại mục 2.1, phần III, Hướng dẫn này.

3. Tổ chức trao tặng, quản lý, sử dụng Huy hiệu Đảng

3.1. Tổ chức trao tặng Huy hiệu Đảng

3.1.1. Tổ chức cơ sở đảng (*đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở*) là cấp trực tiếp tổ chức lễ trao tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên (*mục c, khoản 1, phần III, Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW*).

3.1.2. Việc trao tặng Huy hiệu Đảng được tổ chức kịp thời vào dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn 03/2; 19/5; 02/9; 07/11 hằng năm hoặc có thể kết hợp với hội nghị sơ kết, tổng kết, 6 tháng, 9 tháng, năm do cấp ủy cơ sở quyết định.

3.1.3. Việc trao tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên đã từ trần được trao cho đại diện gia đình tại buổi lễ hoặc tổ chức tại gia đình đảng viên (*do cấp ủy cơ sở hoặc cấp ủy huyện và tương đương quyết định*).

3.1.4. Thành phần Lễ trao tặng Huy hiệu Đảng: Là toàn thể đảng viên của đảng bộ, chi bộ cơ sở; đảng bộ có đông đảng viên thì mời toàn thể đảng viên của chi bộ có đảng viên được tặng Huy hiệu Đảng, các đồng chí đảng ủy viên và đại diện các chi bộ khác (*tại tiết 1.3, mục 1, phần III, Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW*). Căn cứ vào tình hình cụ thể, cấp ủy cơ sở quyết định thành phần, số lượng đảng viên dự lễ trao tặng Huy hiệu Đảng cho phù hợp.

3.1.5. Tổ chức trao tặng Huy hiệu Đảng trong một số trường hợp cụ thể:

a) Cấp ủy cơ sở tổ chức lễ trao Huy hiệu Đảng cho đảng viên được tặng Huy hiệu 30, 40, 45, 50, 55 năm tuổi Đảng, mời đồng chí cấp ủy viên cấp trên phụ trách địa phương, đơn vị dự, trao Huy hiệu Đảng cho đảng viên.

b) Ban Thường vụ các huyện ủy, thành ủy tổ chức lễ trao tặng Huy hiệu Đảng chung cho toàn đảng bộ; chủ động mời Thường trực Tỉnh ủy hoặc đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy phụ trách dự và trao tặng Huy hiệu Đảng, đối với:

- Đảng viên được tặng Huy hiệu 60 năm tuổi Đảng trở lên.

- Đảng viên đã nghỉ hưu đang sinh hoạt Đảng trong Đảng, gồm: Cán bộ trước khi nghỉ hưu là ủy viên, ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng; cán bộ có chức vụ là thứ trưởng và tương đương trở lên ở các bộ, ban, ngành, cơ quan Trung ương; cán bộ trong lực lượng vũ trang có quân hàm cấp tướng; Bí thư, Phó Bí thư Tỉnh ủy; Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh.

- Ủy viên Ban thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đang công tác và sinh hoạt tại đảng bộ.

- Thành phần dự lễ trao tặng Huy hiệu Đảng gồm: Đại diện Thường trực Tỉnh ủy, thường trực, ban thường vụ cấp ủy cấp huyện, cấp ủy cơ sở, đại diện chi bộ có đảng viên được tặng Huy hiệu Đảng. Căn cứ vào tình hình thực tế, ban

thường vụ các huyện, thị, thành ủy quyết định số lượng, thành phần dự lễ trao tặng Huy hiệu Đảng cho phù hợp.

c) Đảng viên đang công tác và sinh hoạt tại các tổ chức cơ sở đảng thuộc các đảng bộ: Quân sự tỉnh, Công an Tỉnh, Khối các cơ quan, Khối doanh nghiệp, Tổng Công ty Cao su Đồng Nai:

Ban thường vụ đảng ủy trực thuộc tỉnh căn cứ tình hình thực tế và điều kiện cụ thể, có thể tổ chức Lễ trao tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên trong toàn đảng bộ, quyết định thành phần, số lượng đại biểu dự buổi lễ trao tặng Huy hiệu Đảng và chủ động mời Thường trực Tỉnh ủy hoặc đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy phụ trách đảng bộ dự và trao tặng Huy hiệu Đảng, đối với các đồng chí đảng viên đang sinh hoạt, công tác tại đảng bộ, gồm:

- Các đồng chí Ủy viên, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư, Phó bí thư Tỉnh ủy.

- Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Trưởng đoàn Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh.

3.1.6. Đảng viên được tặng Huy hiệu Đảng nhưng do tuổi cao, sức yếu hoặc vì lý do sức khỏe không thể đến dự lễ trao tặng Huy hiệu Đảng thì cấp ủy cơ sở hoặc ban thường vụ cấp ủy trực thuộc tỉnh tổ chức trao tặng Huy hiệu Đảng tại gia đình cho đảng viên, bảo đảm chu đáo, trang trọng.

3.1.7. Hình thức trang trí buổi lễ (*như lễ kết nạp đảng viên*).

- Khẩu hiệu treo phía trên chính giữa hội trường: ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM QUANG VINH MUÔN NĂM

- Hai bên hội trường có các khẩu hiệu hành động của chi bộ, đảng bộ.

- Treo cờ: Cờ Đảng bên trái, cờ Tổ quốc bên phải (*nhìn từ dưới lên, toàn bộ nhóm cờ bố trí lệch về bên trái của phòng*).

- Tượng (*hoặc ảnh*) Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt phía dưới, giữa cờ Đảng và cờ Tổ quốc.

- Ảnh Mác-Lê nin ở chính giữa phía trên tiêu đề buổi lễ.

- Tiêu đề buổi lễ:

LỄ TRAO TẶNG HUY HIỆU ĐẢNG ...

....., *ngày tháng năm*

3.1.8. Nội dung chương trình lễ trao tặng Huy hiệu Đảng gồm:

- Chào cờ (*hát Quốc ca, Quốc tế ca*); tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.
- Đồng chí đại diện đảng ủy, chi bộ cơ sở đọc quyết định tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng.
- Đồng chí thay mặt ban chấp hành đảng bộ cấp trên trao giấy chứng nhận và gắn Huy hiệu Đảng cho đảng viên; phát biểu ý kiến.
- Đại diện đảng viên được tặng Huy hiệu Đảng phát biểu ý kiến; các đồng chí đảng viên được tặng Huy hiệu Đảng ký vào sổ tặng Huy hiệu Đảng của đảng bộ, chi bộ cơ sở.
- Bế mạc, chào cờ (*hát Quốc ca, Quốc tế ca*), kết thúc buổi lễ.

3.2. Quản lý, sử dụng Huy hiệu Đảng

3.2.1. Đảng viên sử dụng Huy hiệu Đảng trong các ngày lễ của Đảng, của dân tộc, trong đại hội, hội nghị của Đảng và kỷ niệm ngày vào Đảng của bản thân.

3.2.2. Đảng viên được tặng Huy hiệu Đảng khi từ trần, gia đình đảng viên được giữ Huy hiệu Đảng để làm lưu niệm.

3.2.3. Đảng viên bị mất, bị hỏng Huy hiệu Đảng, kịp thời báo cáo, nêu rõ lý do với chi bộ nơi sinh hoạt để xem xét, đề nghị cấp lại hoặc đổi Huy hiệu Đảng. Việc cấp lại, đổi Huy hiệu Đảng giao cho Ban Tổ chức tỉnh ủy thẩm định, cấp lại Huy hiệu Đảng cho đảng viên. Hằng năm tổng hợp theo dõi (*chỉ cấp lại hiện vật Huy hiệu Đảng*).

3.2.4. Đảng viên bị khai trừ ra khỏi Đảng, bị xóa tên khỏi danh sách đảng viên phải trả lại Huy hiệu Đảng, Giấy chứng nhận cho chi bộ nơi sinh hoạt để giao cho ban tổ chức cấp ủy trực thuộc tỉnh quản lý cùng hồ sơ đảng viên (*không phải trả lại tiền thưởng kèm theo*). Trường hợp đảng viên bị khai trừ, xóa tên không trả lại Huy hiệu Đảng thì Huy hiệu Đảng và các giấy tờ khác liên quan không còn giá trị.

4. Hồ sơ tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng

4.1. Tờ khai của đảng viên đề nghị xét tặng Huy hiệu Đảng (*Mẫu 6A-HHĐ, ban hành kèm theo Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW*); tờ khai đề nghị xét truy tặng Huy hiệu Đảng (*Mẫu 6B-HHĐ, ban hành kèm theo Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW*).

4.2. Đơn đề nghị xét tặng Huy hiệu Đảng sớm của đảng viên (*Mẫu 7A-HHĐ/ĐN, ban hành kèm theo Hướng dẫn này*); đơn đề nghị xét truy tặng Huy hiệu Đảng sớm (*Mẫu 7B-HHĐ/ĐN, ban hành kèm theo Hướng dẫn này*). Đối với hồ sơ đảng viên đề nghị xét truy tặng, truy tặng sớm Huy hiệu Đảng có thêm các tài liệu, giấy tờ (*bản photo*) của cơ quan có thẩm quyền xác nhận (*nếu có*)

4.3. Trích nghị quyết của chi bộ (bao gồm cả chi bộ cơ sở) đề nghị xét tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên của chi bộ (*Mẫu 8A-HHĐ/ĐN, ban hành kèm theo Hướng dẫn này*); trích nghị quyết của đảng ủy cơ sở (*Mẫu 8B-HHĐ/ĐN, ban hành kèm theo Hướng dẫn này*).

4.4. Tờ trình và danh sách đề nghị tặng Huy hiệu Đảng (*Mẫu 4-HHĐ, ban hành kèm theo Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW*); danh sách đề nghị cấp lại Huy hiệu Đảng (*Mẫu 4A-HHĐ, ban hành kèm theo Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW*); danh sách đề nghị truy tặng Huy hiệu Đảng (*Mẫu 4B-HHĐ, ban hành kèm theo Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW*) của ban thường vụ huyện, thành, đảng ủy trực thuộc Tỉnh.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các huyện, thành ủy và đảng ủy trực thuộc tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện, tổ chức lễ trao tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên, bảo đảm trang trọng, chu đáo, tạo không khí phấn khởi trong đảng viên và Nhân dân, góp phần làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống cách mạng, lý tưởng của Đảng cho thế hệ trẻ. Hằng năm, đánh giá kết quả thực hiện công tác trao tặng Huy hiệu Đảng tại hội nghị tổng kết công tác xây dựng Đảng.

2. Ban Tổ chức Tỉnh ủy thường xuyên theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát công tác trao tặng Huy hiệu Đảng.

3. Hướng dẫn này phổ biến đến các cấp ủy, tổ chức đảng, chi bộ và đảng viên. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy tổng hợp) để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Nơi nhận:

- Các Đ/c UVTV,
- Các BCS đảng, đảng đoàn, Tỉnh đoàn,
- Các cấp ủy trực thuộc tỉnh,
- Các ban đảng, Văn phòng Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- CP.VPTU - N2, T, C3,
- Lưu VPTU.

Đồng kính gửi:

- Ban TCTW (để báo cáo);
- Đồng chí Đào Công Nhanh – Phó Vụ trưởng Vụ địa phương III, Ban Tổ chức Trung ương (báo cáo),

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Hồ Thanh Sơn

PHỤ LỤC**HỒ SƠ XÉT TẶNG, TRUY TẶNG HUY HIỆU ĐẢNG**

(kèm theo Hướng dẫn số 02 -HD/TU, ngày 31 tháng 10 năm 2023
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Phụ lục số 1. Tờ khai đề nghị tặng Huy hiệu Đảng (Mẫu 6A-HHĐ)**ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM****TỜ KHAI****Đề nghị tặng Huy hiệu Đảng**

Kính gửi: Chi bộ.....

Tôi là:....., sinh ngày:.....

Ngày vào đảng:....., công nhận chính thức ngày:.....

Ngày ghi trong quyết định kết nạp:.....

Quê quán.....

Đang sinh hoạt tại:.....

Trong quá trình phấn đấu rèn luyện.....năm trong tổ chức đảng tôi tự nhận thấy có đủ tiêu chuẩn, điều kiện được tặng Huy hiệunăm tuổi Đảng theo nội dung tại điểm 27.3, Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành điều lệ Đảng.

Đề nghị Chi bộ và các cấp ủy cấp trên tặng Huy hiệu.....năm tuổi Đảng cho tôi và xin hứa tiếp tục rèn luyện giữ vững phẩm chất người đảng viên Cộng sản.

....., ngày.....tháng.....năm.....

Ghi chú:

(Trong quá trình hoạt động ở trong Đảng, nếu được kết nạp lại hoặc có thời gian gián đoạn không tham gia sinh hoạt đảng thì đảng viên kê khai cụ thể ở mục ghi chú này).

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)

XÉT, ĐỀ NGHỊ CỦA CẤP ỦY CƠ SỞ

Kính gửi:.....

Đề nghị tặng Huy hiệu.....năm tuổi Đảng cho đảng viên

(Có danh sách đề nghị tặng Huy hiệu Đảng kèm theo).

....., ngày.....tháng.....năm.....

T/M....

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

XÉT, ĐỀ NGHỊ CỦA CHI BỘ

Kính gửi:.....

Đề nghị tặng Huy hiệu.....năm tuổi Đảng cho đảng viên

....., ngày.....tháng.....năm.....

T/M CHI BỘ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Phụ lục số 2. Tờ khai đề nghị truy tặng Huy hiệu Đảng (Mẫu 6B-HHD)**ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM****TỜ KHAI
Đề nghị truy tặng Huy hiệu Đảng**

Kính gửi: Chi bộ.....

Tôi là:....., sinh ngày:.....

Nơi thường trú:.....

Là thân nhân của đảng viên:....., từ trần ngày.....tháng.....năm.....

Thông tin về đảng viên:

Ngày vào Đảng:....., ngày chính thức ngày:.....

Ngày ghi trong quyết định kết nạp:.....

Quê quán:.....

Đã sinh hoạt tại:.....

Trong quá trình phấn đấu rèn luyện.....năm trong tổ chức đảng, đảng viên có đủ tiêu chuẩn, điều kiện được truy tặng Huy hiệunăm tuổi Đảng theo nội dung tại điểm 27.3, Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Ban Chấp hành Trung ương về Thi hành điều lệ Đảng.

Đề nghị Chi bộ và các cấp ủy cấp trên truy tặng Huy hiệu.....năm tuổi Đảng cho đảng viên.....

Ghi chú:

(Trong quá trình hoạt động ở trong Đảng, nếu được kết nạp lại hoặc có thời gian gián đoạn không tham gia sinh hoạt đảng thì đảng viên kê khai cụ thể ở mục ghi chú này).

....., ngày.....tháng.....năm.....

NGƯỜI KHAI*(Ký, ghi rõ họ tên)***XÉT, ĐỀ NGHỊ CỦA CẤP ỦY CƠ SỞ***Kính gửi:*.....

Đề nghị tặng truy Huy hiệu.....năm tuổi Đảng cho đảng

viên

(Có danh sách đề nghị tặng truy Huy hiệu Đảng kèm theo).

....., ngày.....tháng.....năm.....

T/M.....*(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)***XÉT, ĐỀ NGHỊ CỦA CHI BỘ***Kính gửi:*.....

Đề nghị tặng truy Huy hiệu.....năm tuổi Đảng cho đảng viên

....., ngày.....tháng.....năm.....

T/M CHI BỘ*(Ký, ghi rõ họ tên)*

Phụ lục số 3. Đơn đề nghị tặng Huy hiệu Đảng sớm (Mẫu 7A-HHĐ/ĐN)**ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM****ĐƠN ĐỀ NGHỊ
xét tặng Huy hiệu.....năm tuổi Đảng sớm
đợt.....**

Kính gửi:

- Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Đồng Nai.
- Ban Thường vụ Huyện uỷ.....
- Đảng uỷ
- Chi bộ

Tôi là:....., sinh ngày:.....

Ngày vào đảng:....., công nhận chính thức ngày:.....

Ngày ghi trong quyết định kết nạp:.....

Đang sinh hoạt tại:.....

Trong quá trình phấn đấu rèn luyện.....năm.....tháng trong tổ chức đảng tôi luôn phấn đấu vì mục tiêu lý tưởng của Đảng, chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy chế, quy định của địa phương, hoàn thành nhiệm vụ của người đảng viên.

Nay tôi làm đơn đề nghị xét tặng Huy hiệu.....năm tuổi Đảng sớm đợt..... với lý do:.....

.....

.....

Đề nghị Chi bộ và các cấp ủy cấp trên tặng Huy hiệu.....năm tuổi Đảng cho tôi và xin hứa tiếp tục rèn luyện giữ vững phẩm chất người đảng viên Cộng sản.

Ghi chú:

(Trong quá trình hoạt động ở trong Đảng, nếu được kết nạp lại hoặc có thời gian gián đoạn không tham gia sinh hoạt đảng thì đảng viên kê khai cụ thể ở mục ghi chú này).

....., ngày.....tháng.....năm.....

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Phụ lục số 4. Đơn đề nghị truy tặng Huy hiệu Đảng sớm (Mẫu 7B-HHD/ĐN)**ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM****ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**xét truy tặng Huy hiệu.....năm tuổi Đảng sớm
đợt.....**

Kính gửi:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai
- Ban Thường vụ Huyện ủy.....
- Đảng ủy.....
- Chi bộ.....

Tôi là:....., sinh ngày:.....

Nơi thường trú:.....

Là của đảng viên:.....

Thông tin về đảng viên:.....

Ngày vào đảng:....., công nhận chính thức ngày:.....

Ngày ghi trong quyết định kết nạp:.....

Nơi sinh hoạt trước khi từ trần:.....

Trong quá trình phấn đấu rèn luyện.....năm.....tháng trong tổ chức đảng, đảng viên..... luôn phấn đấu vì mục tiêu lý tưởng của Đảng, chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy chế, quy định của địa phương, hoàn thành nhiệm vụ của người đảng viên.

Nay tôi làm đơn đề nghị xét truy tặng Huy hiệu.....năm tuổi Đảng đợt..... cho..... là đảng viên..... với lý do.....

.....
.....

Vậy tôi làm đơn này đề nghị Chi bộ và các cấp ủy cấp trên xét truy tặng Huy hiệu.....năm tuổi Đảng cho là đảng viên thuộc chi bộ.....

Ghi chú:
(Trong quá trình hoạt động ở trong Đảng, nếu được kết nạp lại hoặc có thời gian gián đoạn không tham gia sinh hoạt đảng thì đảng viên kê khai cụ thể ở mục ghi chú này).

....., ngày.....tháng.....năm.....

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Phụ lục số 5. Nghị quyết của chi bộ (Mẫu 8A-HHD/ĐN)

ĐẢNG BỘ.....
CHI BỘ.....

 Số -NQ/CB

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

.....,ngày.....tháng.....năm.....

TRÍCH NGHỊ QUYẾT**Xét đề nghị tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng đợt.....**

Căn cứ Điều 34, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

Ngày.....tháng.....năm.....,Chi bộ.....đã họp để xét, đề nghị tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên của chi bộ.

Tổng số đảng viên của Chi bộ:.....đảng viên, trong đó chính thức:.....đ/c, dự bị:.....đ/c.

Có mặt:.....đảng viên, trong đó chính thức:.....đ/c, dự bị:.....đ/c.

Vắng mặt:.....đảng viên, trong đó chính thức:.....đ/c, dự bị:.....đ/c.

Lý do vắng mặt:

Chủ trì sinh hoạt: Đồng chí..... Chức vụ

Thư ký: Đồng chí

Sau khi nghe báo cáo và thảo luận, Chi bộ thống nhất kết luận về việc tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng cho các đảng viên sau của chi bộ:

1. Đ/c:.....

2. Đ/c:.....

3. Đ/c:.....

4. Đ/c:.....

5. Đ/c:.....

Đối chiếu với Quy định của Điều lệ Đảng về tiêu chuẩn tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng, số đảng viên tán thành làđồng chí (đạt.....%), số đảng viên không tán thành làđồng chí (%) với lý do:

.....

Chi bộ đề nghị Đảng ủy xem xét, đề nghị cấp ủy cấp trên tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng đợt..... cho các đảng viên có tên trong danh sách trên.

Nơi nhận:

- Đảng ủy.....(để báo cáo).

-Lưu chi bộ.

T/M CHI ỦY¹**BÍ THƯ***(ký, ghi rõ họ và tên)*¹Nơi chưa có chi ủy thì thay bằng "T/M CHI BỘ".

Phụ lục số 6. Trích Nghị quyết của cấp ủy cơ sở (Mẫu 8B-HHĐ/ĐN)

ĐẢNG BỘ.....
 ĐẢNG ỦY.....
 Số -NQ/ĐU

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM
,ngày.....tháng.....năm.....

TRÍCH NGHỊ QUYẾT
Xét đề nghị tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng đợt.....

Căn cứ Điều 34, Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;

Ngày.....tháng.....năm....., Đảng ủy..... đã họp để
 xét, đề nghị tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên của đảng bộ.

Tổng số cấp ủy viên của đảng bộ:.....đ/c.

Có mặt:.....đ/c. Vắng mặt:.....đ/c.

Lý do vắng mặt:

Chủ trì hội nghị: Đồng chí..... Chức vụ

Thư ký hội nghị: Đồng chí

Sau khi nghe báo cáo và thảo luận, Đảng ủy thống nhất kết luận về việc tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên (có danh sách kèm theo) của Đảng bộ, gồm: HHD 30 năm:.....đc, HHD 40 năm:.....đ/c, HHD 45 năm:.....đc, HHD 50 năm:.....đ/c, HHD 55 năm:.....đ/c, HHD 60 năm:.....đ/c, HHD 65 năm:.....đ/c, HHD 70 năm:.....đ/c, HHD 75 năm:.....đ/c, HHD 80 năm:.....đ/c, HHD 85 năm:.....đ/c, HHD 90 năm:.....đ/c.

Đối chiếu với Quy định của Điều lệ Đảng về tiêu chuẩn tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng, số cấp ủy viên tán thành làđồng chí (đạt.....%), số cấp ủy viên không tán thành làđồng chí (%) với lý do:.....

.....

Đảng ủy đề nghị cấp ủy cấp trên tặng, truy tặng Huy hiệu Đảng đợt cho các đảng viên có tên trong danh sách của đảng bộ.

Nơi nhân:

- Ban Thường vụ Huyện ủy,
- Ban Tổ chức Huyện ủy,
- Lưu VP Đảng ủy.

T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ
 (ký, ghi rõ họ và tên)

Phụ lục số 7. Danh sách đề nghị tặng Huy hiệu Đảng (Mẫu 4 -HHĐ)

ĐẢNG BỘ

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM
....., ngày tháng năm ..**DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN**
Đề nghị tặng Huy hiệu Đảng đợt.....

a) Mẫu danh sách

TT	Số HHĐ	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Quê quán	Ngày kết nạp	Ngày chính thức	Số thẻ đảng	Nơi sinh hoạt	Nơi đề nghị	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1		NGUYỄN VĂN A	01/01/1953	Xã, huyện, tỉnh ...	02/5/1983	02/5/1984	42.002053	Chi bộ, Đảng bộ	Huyện ủy	Tặng sớm ...tháng
2		NGUYỄN VĂN B	01/01/1953	Xã, huyện, tỉnh ...	01/3/1983	01/3/1984	42.002054	Chi bộ ... Đảng bộ ...	Huyện ủy	Kết nạp lần 1... KN lần 2....
...										

Ghi chú:

1. Font chữ là . Times New Roman
2. Cỡ chữ là 10; lập danh sách trong môi trường exelle, không Enter xuống dòng.
3. Họ và tên viết chữ in hoa
4. Cột 9: Ghi chi, đảng bộ cơ sở nơi đảng viên sinh hoạt (theo mẫu)
5. Cột 10: Ghi cấp ủy đề nghị
6. Cột 11: Ghi những trường hợp đặc biệt như kết nạp lại, đề nghị truy tặng sớm so với quy định...
7. Định dạng Font hệ thống và bảng exelle là **dd/mm/yyyy**

T/M BAN THƯỜNG VỤ**BÍ THƯ**(hoặc **PHÓ BÍ THƯ**)

(ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)

b) Cách ghi: Cấp ủy huyện và tương đương sử dụng đề đề nghị tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên:

- Cột 1: Ghi số thứ tự theo số đảng viên đề nghị tặng Huy hiệu Đảng của đảng bộ.
- Cột 2: Do Ban Tổ chức Tỉnh ủy ghi số Huy hiệu Đảng theo thứ tự từ nhỏ đến lớn trong đoạn số theo quy định của Ban Tổ chức Trung ương.
- Cột 3, 4, 5, 6, 7, 8: Ghi như lý lịch đảng viên. Họ tên viết chữ in hoa.
- Cột 9: Ghi số thẻ đảng viên (ghi liền không cách ô).
- Cột 10: Ghi tên tổ chức cơ sở đảng đề nghị tặng Huy hiệu Đảng cho đảng viên (như trong danh sách mẫu).
- Cột 11: Ghi những trường hợp đặc biệt như thời gian bị cắt tuổi đảng, kết nạp lại, xét tặng sớm so với quy định...

Phụ lục số 8**Danh sách đảng viên đề nghị cấp lại Huy hiệu Đảng bị mất (Mẫu 4A-HHĐ)**

ĐẢNG BỘ

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

.....

....., ngày.....tháng..... năm.....

DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN**Đề nghị cấp lại Huy hiệu Đảng bị mất, hỏng đọt.....**

TT	Số HHĐ	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Quê quán	Ngày kết nạp	Ngày chính thức	Số thẻ đảng	Nơi sinh hoạt	Nơi đề nghị	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1		PHẠM VĂN A	01/01/1953	Xã, huyện, tỉnh ...	02/5/1983	02/5/1984	42.002053	Chi bộ, Đảng bộ,	Huyện ủy	Bị mất
2		PHẠM VĂN B	01/01/1953	Xã, huyện, tỉnh ...	01/3/1983	01/3/1984	42.002054	Chi bộ .., Đảng bộ ...	Huyện ủy	Bị hỏng
...										

Ghi chú:

1. Font chữ là . Times New Roman
2. Cỡ chữ là 10; lập danh sách trong môi trường exelle, không Enter xuống dòng.
3. Họ và tên viết chữ in hoa
4. Cột 9: Ghi chi, đảng bộ cơ sở nơi đảng viên sinh hoạt (theo mẫu)
5. Cột 10: Ghi cấp ủy đề nghị
6. Cột 11: ghi những trường hợp đặc biệt như kết nạp lại, đề nghị truy tặng sớm so với quy định...
7. Định dạng Font hệ thống và bảng exelle là dd/mm/yyyy

T/M BAN THƯỜNG VỤ**BÍ THƯ**

(hoặc PHÓ BÍ THƯ)

(ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)

Phụ lục số 9**Danh sách đảng viên đề nghị truy tặng Huy hiệu Đảng (Mẫu 4B-HHĐ)**

ĐẢNG BỘ

.....

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày..... tháng năm.....

**DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN
Đề nghị truy tặng Huy hiệu Đảng đợt**

T T	Số HHĐ	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Quê quán	Ngày kết nạp	Ngày chính thức	Số thẻ đăng	Nơi sinh hoạt	Ngày tháng năm từ trần	Nơi đề nghị	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	10	9	11	12
1		NGUYỄN VĂN C	01/01/194 0	Xã, huyện, tỉnh ...	02/5/19 83	02/5/198 4	42.002 05..	Chi bộ, Đảng bộ,	.././...	Huyện ủy	Truy tặng
2		NGUYỄN VĂN D	01/01/193 8	Xã, huyện, tỉnh ...	01/3/19 83	01/3/198 4	42.002 05...	Chi bộ, Đảng bộ/./...	Huyện ủy	Truy tặng sớm ...thá ng
..											

Ghi chú:

1. Font chữ là . Times New Roman
2. Cỡ chữ là 10; lập trong môi trường exelle, không Enter xuống dòng;
3. Họ và tên viết chữ in hoa
4. Cột 10: Ghi tên chi, đảng bộ cơ sở nơi đang viên sinh hoạt (theo ví dụ)
5. Cột 11: Ghi cấp ủy đề nghị
6. Cột 12: ghi những trường hợp đặc biệt như kết nạp lại, đề nghị truy tặng sớm so với quy định...
7. Định dạng Font hệ thống và bảng exelle là dd/mm/yyyy

T/M BAN THƯỜNG VỤ**BÍ THƯ**(hoặc **PHÓ BÍ THƯ**)

(ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)